

QO, ngày 23 tháng 6 năm 2022

Số: **104** /2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 104/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/6/2022. Giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Bành Thị PA**, sinh năm 1996; HKTT: Xóm M, thôn BT, xã HT, huyện QO, thành phố Hà Nội; hiện trú tại: Tổ 7, khu phố 5A, TD, BH, Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1993; HKTT và nơi ở: Xóm M, thôn BT, xã HT, huyện QO, thành phố Hà Nội.

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hôn nhân: Chị **Bành Thị PA** và anh **Nguyễn Thanh T** thuận tình ly hôn;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Lê AD, sinh ngày 02/5/2019. Ly hôn chị PA và anh T thoả thuận: Giao con Nguyễn Lê AD cho chị PA được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con chung

trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại thăm hỏi, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

2.2. Về góp phí tổn nuôi con: Anh T tự nguyện góp phí tổn nuôi con cho chị PA 2.000.000 (Hai triệu) đồng/01 tháng, thời gian góp phí tổn nuôi con từ tháng 06/2022 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

2.3. Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay, cho vay tài sản của vợ chồng: Tự thỏa thuận và không yêu cầu tòa giải quyết.

3. Về án phí: Chị PA tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí góp phí tổn nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000312 ngày 14/6/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Quốc Oai;
- Chi cục THADS huyện QO;
- UBND xã HT, H. QO;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Trí